

CỤC THADS TỈNH ĐỒNG THÁP
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN TAM NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 787/TB-CCTHADS

Tam Nông, ngày 10 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định số 63/2019/QĐST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2019 và Quyết định số 68/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2019; Quyết định số 59/2020/QĐST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp và Quyết định số 248/2020/DS-PT ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-CCTHADS và Quyết định số 986/QĐ-CCTHADS ngày 24 tháng 6 năm 2019; Quyết định số 956/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 7 năm 2020; Quyết định số 119/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 10 năm 2020 và Quyết định số 152/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 03/QĐ-CCTHADS, ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ: Đường Võ Văn Kiệt, khóm 5, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp) cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án như sau:

Tài sản thẩm định giá:

1. Quyền sử dụng đất: Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích **6.551m²**; (diện tích đo đạc thực tế **6.137m²**); sau khi trừ diện tích đất xây mồ là người thân của ông Sơn, bà Mừng chiếm diện tích **118,2m²**, thuộc một phần thửa số 745, tờ bản đồ số 8, mục đích sử dụng: đất trồng lúa; (theo bản đồ địa chính

chính quy là thửa số 656, tờ bản đồ số 8). Diện tích còn lại đo đạc thực tế: **6.018,8m²**, thuộc một phần thửa số 745, tờ bản đồ số 8, mục đích sử dụng: đất trồng lúa; (theo bản đồ địa chính chính quy là thửa số 661, tờ bản đồ số 8); đất tọa lạc tại: xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. (Có sơ đồ đo đạc thực tế kèm theo).

2. Tài sản khác gắn liền với quyền sử dụng đất gồm:

- Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận diện tích: 200m² (diện tích đo đạc thực tế: **289,7m²**), thuộc thửa 327, tờ bản đồ số 08, (theo bản đồ địa chính chính quy là thửa số: 36, tờ bản đồ số: 58); mục đích sử dụng: đất ở nông thôn (200m²) + đất cây lâu năm (89,7m²), do ông Võ Văn Sơn đứng tên quyền sử dụng; đất tọa lạc tại: xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. (Có sơ đồ đo đạc thực tế kèm theo).

- Tài sản gắn liền với đất là một căn nhà sàn khung gỗ tạp (Nhà chưa được Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất), kết cấu sau:

- Một căn nhà khung gỗ tạp, vách tôn, mái lợp tôn, sàn lát ván tạp; nóng (đá núi + đổ bê tông); ngang 7,8m x dài 17m; mái kết: khung gỗ tạp, mái lợp tôn, chiều ngang 7,8m x dài 4m; cửa chính: cửa sắt kéo Đài loan (ngang 5m x cao 3m).

- Cửa nhà phụ: (Gỗ + kính; chiều ngang 2m x 2m (cao), cửa xếp 04 cánh.

- Phòng khách: Ngang 5m x dài 5,3m; 02 phòng ngủ (ngăn vách ván); 01 nhà bếp; sàn: (lát ván tạp + nóng đá núi); một phần nhà bếp: sàn đổ bê tông, nền lát gạch Cêmaric, ngang 05m x dài 2m;

- Khu vệ sinh: sàn lát gạch Cêmaric, có xây bồn chứa nước, bồn cầu sơn loại thường, vách xây tường có ốp gạch trắng men xung quanh, cửa khung gỗ tạp đóng thiết.

- Phần cuối mái kết căn nhà chính: Khung thép hộp, mái lợp tôn sóng vuông (ngang 7,8m x dài 1,2m); cửa hàng rào: khung sắt (hàn lưới B40) đã rỉ sét;

- Cầu thang: Đổ bê tông ngang 1,2m x dài 4m (lát gạch cêmaric nhám).

- Trên diện tích đất kê biên: có trồng 02 cây mít (thời gian sinh trưởng khoảng 2 năm tuổi); 02 gốc dừa (thời gian sinh trưởng khoảng 1 năm tuổi).

3. Các yêu cầu đối với các tổ chức thẩm định giá:

3.1. Là tổ chức thẩm định giá được Bộ Tài chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.

3.2. Mức giá dịch vụ thẩm định giá rõ ràng, công khai được nêu rõ khi nộp hồ sơ tham gia thẩm định giá (*Kèm theo biểu giá dịch vụ thẩm định giá của Doanh nghiệp đã được niêm yết công khai theo quy định*).

3.3. Có kế hoạch để tổ chức thẩm định giá (*Thời gian thực hiện, ban hành chứng thư*).

3.4. Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo về giá; giải trình và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định giá và các thông tin cần thiết khác.

4. Thời hạn nộp hồ sơ: (*Chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông tin trên trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục THADS về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá*).

5. Thành phần hồ sơ: Văn bản tham gia ký Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá tài sản; hồ sơ năng lực của Tổ chức thẩm định giá; biểu phí thẩm định; hồ sơ đã thẩm định tài sản cùng loại với tài sản kê biên.

6. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Lưu ý: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với Tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp thông báo để các Tổ chức thẩm định giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử của Tổng cục THADS (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh Đồng Tháp (để đăng tải);
- Phòng NV (để theo dõi);
- Lưu: VT; HSTHA (CHV Hiệp).



CHẤP HÀNH VIÊN

Trần Công Hiệp

